

KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Đề án “Đưa tiếng Anh thành ngôn ngữ thứ hai
trong trường học giai đoạn 2025 - 2035, tầm nhìn đến năm 2045”
trên địa bàn Xã Tà Đùng năm 2026**

Thực hiện Kế hoạch số 5528/KH-UBND ngày 22/4/2026 và Kế hoạch số 7047/KH-UBND ngày 18/5/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng về triển khai thực hiện Đề án “Đưa tiếng Anh thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học giai đoạn 2025 - 2035, tầm nhìn đến năm 2045” trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng; Kế hoạch số 212/KH-UBND ngày 10/7/2026 của Ủy ban nhân dân xã triển khai thực hiện Đề án “Đưa tiếng Anh thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học giai đoạn 2025 - 2035, tầm nhìn đến năm 2045” trên địa bàn Xã Tà Đùng; Ủy ban nhân dân xã xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án năm 2026, cụ thể như sau:

I. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026

1. Tổ chức triển khai các hoạt động cụ thể hướng tới đạt các mục tiêu sau cho giai đoạn 2025 - 2030

a) Đối với giáo dục mầm non: Rà soát nhu cầu học và triển khai thí điểm làm quen với tiếng Anh tại các cơ sở đủ điều kiện.

b) Đối với giáo dục phổ thông: Đến năm 2030 phấn đấu 100% cơ sở giáo dục cấp tiểu học trên địa bàn xã dạy tiếng Anh bắt buộc từ lớp 1.

2. Tổ chức triển khai các hoạt động nâng cao nhận thức của người dân trên địa bàn về vai trò của tiếng Anh trong giáo dục và hội nhập

a) Chỉ đạo Phòng Văn hóa - Xã hội, các trường học, Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã và các cơ quan, đơn vị liên quan quán triệt sâu sắc quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước về tăng cường dạy và học ngoại ngữ; phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện hiệu quả việc đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học.

b) Đẩy mạnh tuyên truyền mục tiêu, ý nghĩa, lợi ích của Đề án đến cán bộ, công chức, viên chức, giáo viên, phụ huynh, học sinh và Nhân dân; chú trọng tuyên truyền bằng hình thức dễ hiểu, phù hợp với đặc điểm địa bàn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, nhằm tạo sự đồng thuận và nâng cao tính chủ động tham gia của cộng đồng.

c) Tăng cường truyền thông trên hệ thống thông tin cơ sở, Trang thông tin điện tử xã, mạng xã hội chính thống, các hoạt động của nhà trường và cộng đồng; gắn truyền thông với xây dựng, phát hiện, tuyên truyền, nhân rộng mô hình hay, cách làm hiệu quả trong dạy học, sử dụng tiếng Anh.

d) Lồng ghép nội dung tuyên truyền về vai trò của tiếng Anh vào các chương trình, kế hoạch, phong trào thi đua, sinh hoạt chuyên môn, hoạt động văn hóa, thể thao, du lịch, trải nghiệm, hướng nghiệp; thường xuyên theo dõi hiệu quả truyền thông để điều chỉnh giải pháp phù hợp.

3. Xây dựng cơ chế huy động các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân trong và ngoài nước tham gia hỗ trợ triển khai Đề án

a) Rà soát nhu cầu hỗ trợ về thiết bị, phần mềm, học liệu, phòng học ngoại ngữ, đường truyền internet và các điều kiện bảo đảm dạy học tiếng Anh của các trường; vận động, huy động nguồn lực xã hội hóa hợp pháp để hỗ trợ triển khai Đề án, bảo đảm công khai, minh bạch, đúng quy định.

b) Khuyến khích lựa chọn, ứng dụng các giải pháp công nghệ tiên tiến, nền tảng số, phần mềm học tập, công cụ trí tuệ nhân tạo (AI) trong dạy học tiếng Anh, kiểm tra, đánh giá và quản lý học tập; hướng dẫn các trường khai thác, sử dụng hiệu quả, an toàn, phù hợp điều kiện thực tế.

c) Phối hợp với cơ quan chuyên môn cấp trên trong thẩm định, kiểm soát chất lượng chương trình, học liệu, nền tảng công nghệ, dịch vụ giáo dục do tổ chức, doanh nghiệp hỗ trợ hoặc cung cấp; bảo đảm yêu cầu chuyên môn, an toàn thông tin, bảo mật dữ liệu, bản quyền và phù hợp quy định của ngành giáo dục.

d) Kịp thời ghi nhận, biểu dương, đề xuất khen thưởng các tập thể, cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp có đóng góp tích cực trong việc hỗ trợ dạy học tiếng Anh; tạo điều kiện để các nguồn lực xã hội đồng hành lâu dài, hiệu quả với nhà trường.

4. Phát triển đội ngũ và nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên

a) Giao Phòng Văn hóa - Xã hội phối hợp với các trường rà soát số lượng, cơ cấu, trình độ đào tạo, năng lực sử dụng tiếng Anh, năng lực ứng dụng công nghệ thông tin của đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên dạy tiếng Anh và giáo viên có khả năng tổ chức hoạt động giáo dục bằng tiếng Anh; tổng hợp nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng, báo cáo cấp có thẩm quyền.

b) Tạo điều kiện để cán bộ quản lý, giáo viên tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng, tập huấn do Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo và các đơn vị có thẩm quyền tổ chức; ưu tiên bồi dưỡng phương pháp dạy học phát triển năng lực, kiểm tra đánh giá bốn kỹ năng, ứng dụng công nghệ số và AI trong dạy học tiếng Anh.

c) Tăng cường sinh hoạt chuyên môn, chia sẻ học liệu, dự giờ, trao đổi kinh nghiệm giữa các trường trên địa bàn; khuyến khích xây dựng đội ngũ giáo viên nòng cốt hỗ trợ chuyên môn, hướng dẫn học sinh tham gia câu lạc bộ, sân chơi, cuộc thi, hoạt động trải nghiệm bằng tiếng Anh.

d) Khuyến khích giáo viên, cán bộ quản lý tự học, tự bồi dưỡng, tham gia các diễn đàn, cộng đồng chuyên môn trong nước và quốc tế; từng bước nâng cao năng lực sử dụng tiếng Anh trong quản lý, giao tiếp, tổ chức hoạt động giáo dục.

5. Xây dựng và triển khai chương trình, học liệu phục vụ dạy học tiếng Anh

a) Chỉ đạo các trường triển khai chương trình, sách giáo khoa, tài liệu dạy học tiếng Anh theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; bảo đảm tính liên thông giữa các cấp học, phù hợp điều kiện thực tế của xã và lộ trình đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học.

b) Khai thác hiệu quả học liệu số, học liệu trực tuyến mở, kho học liệu dùng chung, phần mềm hỗ trợ dạy học tiếng Anh; khuyến khích giáo viên xây dựng, chia sẻ học liệu phù hợp với học sinh vùng đồng bào dân tộc thiểu số, học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

c) Hướng dẫn các trường lựa chọn, sử dụng học liệu, tài nguyên giáo dục số, nền tảng học tập bảo đảm nội dung chính xác, khoa học, phù hợp lứa tuổi; tuân thủ quy định về bản quyền, an toàn thông tin, bảo mật dữ liệu và phù hợp chuẩn chuyên môn.

d) Từng bước tổ chức các hoạt động học tập, trải nghiệm, đọc sách, thuyết trình, giao lưu, dự án nhỏ bằng tiếng Anh; khuyến khích tích hợp tiếng Anh trong một số chuyên đề, hoạt động giáo dục phù hợp với năng lực học sinh và điều kiện nhà trường.

6. Đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá và xây dựng môi trường sử dụng tiếng Anh

a) Chỉ đạo các trường đổi mới phương pháp dạy học tiếng Anh theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực người học; chú trọng thực hành đủ bốn kỹ năng nghe, nói, đọc, viết, trong đó tăng thời lượng và cơ hội thực hành nghe, nói; đa dạng hóa hình thức dạy học trong và ngoài lớp học.

b) Tăng cường tổ chức câu lạc bộ tiếng Anh, ngày hội tiếng Anh, sân chơi học thuật, hoạt động trải nghiệm, giao lưu, văn hóa đọc bằng tiếng Anh; tạo môi trường sử dụng tiếng Anh tự nhiên, thân thiện, thường xuyên trong nhà trường.

c) Đổi mới kiểm tra, đánh giá kết quả học tập tiếng Anh theo hướng đa dạng, linh hoạt, phù hợp thực tiễn; kết hợp đánh giá thường xuyên với định kỳ, đánh giá quá trình với đánh giá tổng kết; chú trọng năng lực giao tiếp, khả năng vận dụng tiếng Anh trong tình huống thực tế.

d) Khuyến khích sử dụng bảng tin, pano, khẩu hiệu, góc học tập, thư viện, phòng học thân thiện bằng tiếng Anh; từng bước xây dựng quy trình, công cụ theo dõi sự tiến bộ của học sinh, làm cơ sở điều chỉnh hoạt động dạy học.

đ) Tăng cường tự kiểm tra, đánh giá chất lượng dạy học ngoại ngữ tại các trường; kịp thời phát hiện khó khăn, hạn chế để tham mưu giải pháp hỗ trợ, bảo đảm việc triển khai Đề án phù hợp với điều kiện xã Tà Đùng.

7. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ, AI và tăng cường cơ sở vật chất

a) Rà soát hiện trạng phòng học, thiết bị nghe nhìn, máy tính, đường truyền internet, học liệu số, phần mềm dạy học tiếng Anh tại các trường; tổng hợp nhu

cầu đầu tư, nâng cấp, sửa chữa, mua sắm, ưu tiên cơ sở giáo dục ở địa bàn khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

b) Khuyến khích giáo viên, học sinh sử dụng nền tảng học tập số, hệ thống quản lý học tập, ứng dụng AI hỗ trợ luyện nghe, nói, phát âm, từ vựng, thiết kế bài học, bài kiểm tra và cá nhân hóa quá trình học tập; bảo đảm việc sử dụng công nghệ an toàn, có kiểm soát, hiệu quả.

c) Tăng cường khai thác hạ tầng công nghệ thông tin, thiết bị dạy học hiện có; tổ chức dạy học trực tiếp kết hợp với học liệu trực tuyến, dạy học số; bảo đảm học sinh có cơ hội tiếp cận bình đẳng với tài nguyên học tập tiếng Anh.

d) Tổ chức hoặc cử giáo viên, cán bộ quản lý tham gia bồi dưỡng năng lực sử dụng công nghệ, AI, an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân trong dạy học và quản lý giáo dục; phát huy vai trò hỗ trợ chuyên môn của cán bộ phụ trách chuyên đổi mới tại nhà trường.

8. Tăng cường hợp tác, giao lưu và xã hội hóa giáo dục

a) Khuyến khích các trường mở rộng giao lưu, kết nối với các cơ sở giáo dục, câu lạc bộ, tổ chức, cá nhân có năng lực trong dạy học tiếng Anh theo đúng quy định; tổ chức các hoạt động trao đổi kinh nghiệm, hỗ trợ chuyên môn, giao lưu học sinh bằng hình thức trực tiếp hoặc trực tuyến phù hợp.

b) Vận động tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân hỗ trợ trang thiết bị, học liệu, sách tiếng Anh, học bổng, sân chơi học thuật, hoạt động ngoại khóa; tiếp nhận, quản lý, sử dụng tài trợ đúng mục đích, công khai, minh bạch và tuân thủ quy định pháp luật.

c) Lồng ghép tiếng Anh vào hoạt động văn hóa, thể thao, du lịch, giới thiệu cảnh quan, bản sắc văn hóa Tà Đùng; khuyến khích học sinh sử dụng tiếng Anh trong thuyết trình, giới thiệu địa phương, bảo vệ môi trường, du lịch cộng đồng và các dự án học tập trải nghiệm.

d) Phát huy tính chủ động của các cơ sở giáo dục trong lựa chọn mô hình, giải pháp nâng cao chất lượng dạy học tiếng Anh; bảo đảm mọi hoạt động hợp tác, xã hội hóa phù hợp quy định chuyên môn, điều kiện nhà trường và quyền lợi của người học.

9. Phát động phong trào thi đua, khen thưởng

a) Phát động phong trào thi đua trong các trường học về đổi mới dạy học tiếng Anh, xây dựng môi trường sử dụng tiếng Anh, ứng dụng công nghệ và AI, tổ chức câu lạc bộ, sân chơi, hoạt động trải nghiệm bằng tiếng Anh bảo đảm thiết thực, hiệu quả, công bằng, kịp thời.

b) Lồng ghép kết quả triển khai Đề án với phong trào thi đua của ngành giáo dục và địa phương; kịp thời phát hiện, biểu dương, đề xuất khen thưởng các tập thể, cá nhân tiêu biểu, mô hình hiệu quả, cách làm sáng tạo.

c) Tăng cường tuyên truyền, nhân rộng điển hình tiên tiến trên Trang thông tin điện tử xã, hệ thống thông tin cơ sở, sinh hoạt chuyên môn, hội nghị sơ kết, tổng kết; tạo động lực để giáo viên, học sinh, phụ huynh cùng tham gia.

d) Theo dõi, đánh giá kết quả phong trào thi đua định kỳ; sử dụng kết quả triển khai Đề án làm một trong các căn cứ đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cơ sở giáo dục, tập thể, cá nhân có liên quan theo quy định.

II. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch gồm: ngân sách nhà nước theo phân cấp; nguồn lồng ghép từ các chương trình, đề án, kế hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; nguồn tài trợ, viện trợ, hỗ trợ hợp pháp của tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân, cộng đồng; các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Phòng Văn hóa - Xã hội, các trường học và đơn vị liên quan căn cứ nhiệm vụ được giao chủ động xây dựng dự toán, đề xuất nhu cầu kinh phí gửi Phòng Kinh tế tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân xã bố trí trong dự toán hằng năm hoặc lồng ghép với các nguồn kinh phí hợp pháp, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, đúng mục đích, đúng quy định.

Việc tiếp nhận, quản lý, sử dụng nguồn xã hội hóa, tài trợ, hỗ trợ phục vụ dạy học tiếng Anh thực hiện công khai, minh bạch, đúng quy định về tài chính, ngân sách, tài sản công, tài trợ cho cơ sở giáo dục và các quy định pháp luật có liên quan.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

Chủ trì, tham mưu Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc các trường học và các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai Kế hoạch; theo dõi, kiểm tra, tổng hợp kết quả thực hiện Đề án trên địa bàn xã; kịp thời tham mưu tháo gỡ khó khăn, vướng mắc theo thẩm quyền.

Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, các phòng, ban, đơn vị liên quan trong rà soát đội ngũ, cơ sở vật chất, nhu cầu học liệu, thiết bị, phần mềm; tham mưu cử cán bộ quản lý, giáo viên tham gia bồi dưỡng, tập huấn theo kế hoạch của cấp trên.

Chủ trì tuyên truyền, phát động phong trào thi đua, nhân rộng mô hình, cách làm hiệu quả; phối hợp tổ chức các hoạt động trải nghiệm, giao lưu, câu lạc bộ, hội thi bằng tiếng Anh gắn với văn hóa, du lịch địa phương.

2. Phòng Kinh tế

Trên cơ sở đề xuất của Phòng Văn hóa - Xã hội, các trường học và khả năng cân đối ngân sách địa phương, tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân xã bố trí, lồng ghép kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

Hướng dẫn các đơn vị quản lý, sử dụng kinh phí, tài sản, nguồn hỗ trợ, tài trợ đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch; phối hợp kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội dung có liên quan đến tài chính, tài sản.

3. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã

Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội, các trường học và các cơ quan, đơn vị liên quan tuyên truyền, phổ biến mục tiêu, nội dung, ý nghĩa của Kế hoạch tới giáo viên, học sinh, phụ huynh và cộng đồng; xây dựng tin, bài, phóng sự phù hợp nhằm nâng cao nhận thức về học tập, sử dụng tiếng Anh trong trường học và cộng đồng.

Lồng ghép tuyên truyền về vai trò của tiếng Anh trong các hoạt động văn hóa, thể thao, du lịch, chuyển đổi số, xây dựng xã hội học tập; góp phần tạo môi trường thực hành tiếng Anh gắn với quảng bá hình ảnh, con người và du lịch Tà Đùng.

4. Các trường học trên địa bàn xã

Căn cứ Kế hoạch này, xây dựng kế hoạch triển khai cụ thể năm 2026 phù hợp với điều kiện của từng trường; rà soát đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị, học liệu, phần mềm, nhu cầu hỗ trợ; xác định mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp, tiến độ và người chịu trách nhiệm thực hiện.

Tổ chức dạy học tiếng Anh theo chương trình, kế hoạch giáo dục của nhà trường; đổi mới phương pháp, kiểm tra, đánh giá; tăng cường câu lạc bộ, sân chơi, ngày hội tiếng Anh, hoạt động trải nghiệm, giao lưu, văn hóa đọc bằng tiếng Anh; xây dựng môi trường sử dụng tiếng Anh thân thiện, thiết thực.

Tuyên truyền đến giáo viên, học sinh, phụ huynh về chủ trương, mục tiêu, ý nghĩa của Đề án; vận động xã hội hóa, tiếp nhận tài trợ, hỗ trợ theo đúng quy định; bảo đảm quyền lợi của người học, không để phát sinh lạm thu, ép buộc hoặc triển khai hoạt động không phù hợp.

Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện, khó khăn, vướng mắc và đề xuất, kiến nghị gửi Ủy ban nhân dân xã (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) để tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh xã và các tổ chức chính trị - xã hội

Phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên, phụ huynh và Nhân dân tham gia, ủng hộ việc triển khai Đề án; lồng ghép nội dung khuyến khích học tập, sử dụng tiếng Anh trong các phong trào, cuộc vận động, hoạt động thanh thiếu nhi, hoạt động cộng đồng phù hợp.

Đề nghị Đoàn Thanh niên chủ trì, phối hợp với các trường tổ chức, hỗ trợ câu lạc bộ, sân chơi, hoạt động giao lưu, tình nguyện, trải nghiệm bằng tiếng Anh cho học sinh, thanh thiếu nhi; khuyến khích hình thành thói quen học tập ngoại ngữ thường xuyên, chủ động.

6. Các thôn trên địa bàn xã

Phối hợp tuyên truyền, vận động phụ huynh, Nhân dân quan tâm tạo điều kiện cho trẻ em, học sinh học tập tiếng Anh; phối hợp với nhà trường trong quản lý học sinh, khuyến khích tham gia các hoạt động ngoại khóa, câu lạc bộ, sân chơi tiếng Anh do trường và địa phương tổ chức.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, trường học kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân xã (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) để xem xét, hướng dẫn hoặc tổng hợp báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Đưa tiếng Anh thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học giai đoạn 2025 - 2035, tầm nhìn đến năm 2045” trên địa bàn xã Tà Đùng năm 2026./.

Nơi nhận:

- Thường trực Đảng ủy (b/c);
- Thường trực HĐND xã (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam xã;
- LĐVP HĐND và UBND xã;
- Như Mục III (t/h);
- Trang thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT, VHXXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Hùng